**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

----------\*\*\*----------

**HỢP ĐỒNG DỊCH VỤ**

**ĐĂNG KÝ KIỂU DÁNG CÔNG NGHIỆP**

**(Số: ...../20..../DKKD-MK -.......)**

- Căn cứ vào Văn bản hợp nhất 17/VBHN-VPQH năm 2019 Luật Thương mại

*- Căn cứ* vào Luật doanh nghiệp năm 2020;

- Căn cứ vào khả năng và nhu cầu của 2 bên .

Hôm nay ngày ... tháng ....... năm 20... tại........,hai bên gồm :

BÊN YÊU CẦU DỊCH VỤ (Gọi tắt là Bên A):

Đại diện : Ông/Bà ........

Chức vụ :……

Địa chỉ :……

Điện thoại :.......

VÀ

BÊN CUNG CẤP DỊCH VỤ (Gọi tắt là bên B):.….

Đại diện : Ông/Bà: …… Chức vụ: ……

Địa chỉ :…….

Điện thoại : ……Fax:…..

Email :  …….

Website : …….

**Nội dung :……**

Bên A là một công ty có nhu cầu nộp đơn đăng ký bảo hộ độc quyền Kiểu dáng công nghiệp của ....... sản phẩm là “......” và Bên B là một công ty luật có đủ khả năng và điều kiện để hỗ trợ Bên A tiến hành các thủ tục đăng ký, theo dõi thực hiện các điều kiện với các cơ quan có thẩm quyền để có kết quả là Giấy chứng nhận Sở hữu kiểu dáng công nghiệp

Sau khi thoả thuận và thống nhất ý kiến, hai Bên cùng đồng ý các điều khoản sau:

**Điều 1:Phạm vi công việc**

Bên A uỷ quyền cho Bên B chuẩn bị các tài liệu cần thiết và thay mặt Bên A trong việc nộp Đơn đăng ký Kiểu dáng “........” của Bên A tại Cục Sở hữu trí tuệ Việt Nam (Cục SHTT).

**Điều 2: Nghĩa vụ của Bên B**

Bên B tại Hợp đồng này có các nghĩa vụ sau:

2.1:Chuẩn bị các tài liệu cần thiết cho việc nộp Đơn đăng ký Kiểu dáng “ ........”.

2.2:Nộp Đơn đăng ký Kiểu dáng “gỗ gia cố thép” tại Cục SHTT.

2.3:Theo dõi, xem xét tiến trình Đơn đăng ký Kiểu dáng “.......” nêu trên và thông báo cho Bên A biết chi tiết về quá trình xem xét nêu trên; Bổ sung tài liệu và tiến hành các thủ tục cần thiết theo yêu cầu của các cấp có thẩm quyền .

2.4.Thông báo và chuyển cho Bên A các công văn, thông báo của Cục SHTT liên quan đến việc thẩm định Đơn đăng ký Kiểu dáng “ ...............”, và hỗ trợ Bên A trả lời các công văn, thông báo nêu trên. Trong trường hợp Cục SHTT ra Thông báo dự định cấp văn bằng bảo hộ đối với Kiểu dáng công nghiệp “ .......” theo Đơn đăng ký Kiểu dáng “ .......” nêu trên, Bên B sẽ hỗ trợ Bên A tiến hành các thủ tục cần thiết để nhận văn bằng bảo hộ.

**Điều 3: Nghĩa vụ của Bên A**

Bên A tại Hợp đồng này có các nghĩa vụ sau:

3.1: Cung cấp cho Bên B các thông tin, tài liệu cần thiết theo yêu cầu của bên B cho việc nộp Đơn đăng ký Kiểu dáng “.........” bao gồm:

- 05 mẫu Kiểu dáng công nghiệp “.........” cần đăng ký (Bộ ảnh chụp/ Bản vẽ kỹ thuật);

-Thông tin về tác giả của Kiểu dáng công nghiệp “.......”;

3.2.Ký và đóng dấu các giấy tờ liên quan đến việc nộp Đơn đăng ký Kiểu dáng “........” do Bên B soạn và chuyển cho Bên B.

3.3.Thanh toán cho Bên B đầy đủ và đúng thời hạn theo quy định tại Điều 4 dưới đây.

**Điều 4: Giá trị hợp đồng, thời hạn và phương thức thanh toán**

**4.1: Giá trị hợp đồng**

Giá trị hợp đồng chưa có thuế VAT **:** **...000,000 VNĐ**

Thuế VAT (10%) **: ...00,000 VNĐ**

**Tổng giá trị hợp đồng sau thuế VAT : ...000,000 VNĐ**

(Bằng chữ : ....... đồng Việt Nam)

**Lưu ý:** Mức phí trên là tổng chi phí dịch vụ đã bao gồm 10% thuế giá trị gia tăng, phí khiếu nại và các chi phí phát sinh khác (nếu có). Phí nhà nước khách hàng nộp theo biên lai thu phí của của Cục SHTT.

**4.2: Thời hạn và phương thức thanh toán:**

**4.2.1: Thanh toán được chia làm 02 đợt:**

+ Đợt 1 : Bên A thanh toán cho bên B là **...000,000 VNĐ** *(bằng chữ : ........triệu đồng chẵn)*ngay sau khi Hợp đồng này và Bên A ký vào Phiếu yêu cầu tra cứu đăng ký Kiểu dáng công nghiệp “.......” để Bên B thực hiện việc tra cứu Đăng ký kiểu dáng công nghiệp.

+ Đợt 2: Bên A thanh toán cho Bên B là **.......000,00 VNĐ** *(bằng chữ : ...... triệu đồng)*sau khi Bên B việc nộp hồ sơ Đăng ký kiểu dáng công nghiệp và thay mặt bên A nộp lệ phí nhà nước để Đăng ký kiểu dáng công nghiệp tại cục Sở hữu trí tuệ. Bên B sẽ thanh toán cho Bên A lệ phí nhà nước theo Biên lai thu phí của cục Sở hữu trí tuệ theo Biên lai thu phí của Cục sở hữu trí tuệ.

+ Đợt 3: Bên A thanh toán cho Bên B là **.......000,000 VNĐ** *(bằng chữ : ....... triệu đồng)* sau khi Bên B cung cấp cho Bên A Hoá đơn tài chính của Bên B tương đương với tổng giá trị thanh toán (đã bao gồm 10% VAT) và bàn giao kết quả Giấy chứng nhận đăng ký kiểu dáng công nghiệp.

**4.2.2:** **Phương thức thanh toán:**

Thanh toán bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản

Tên đơn vị thụ hưởng:……

Số tài khoản: **……** tại Ngân hàng: …..

**Điều 5: Hiệu lực, điều kiện sửa đổi và chấm dứt hợp đồng**

5.1: Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký.

5.2:Hợp đồng này có thể được sửa đổi hoặc bổ sung theo thoả thuận của các bên và việc sửa đổi hoặc bổ sung phải được lập thành văn bản.

5.3:Hợp đồng này được đương nhiên chấm dứt trong các trường hợp sau:

(a) Bên A nhận được giấy chứng nhận .

(b)Hai Bên thoả thuận kết thúc trước khi các công việc được hoàn thành. Trong trường hợp này, phải được sự thỏa thuận của 2 bên bằng văn bản .

**Điều 6: Bảo mật**

Trong suốt thời gian có hiệu lực của Hợp đồng, các bên không được tiết lộ bất kỳ thông tin nào của hoặc liên quan đến hợp đồng này và bất kỳ thông tin nào của Bên kia cho bên thứ ba nào mà không được sự chấp thuận trước bằng văn bản của Bên đó, trừ trường hợp cung cấp cho các cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật Việt Nam.

**Điều 7: Giải quyết tranh chấp**

Mọi tranh chấp liên quan đến Hợp đồng này trước hết sẽ được giải quyết thông qua thương lượng và hoà giải giữa các bên. Nếu tranh chấp không giải quyết được thông qua hoà giải thì các bên nhất trí rằng một trong các bên có quyền đưa ra giải quyết tại Toà án nhân dân thành phố Hà Nội.

**Điều 8: Văn kiện hợp đồng**

Hợp đồng này gồm (03) trang, được lập thành hai (02) bản bằng tiếng Việt có giá trị như nhau, mỗi bên giữ một (01) bản.

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐẠI DIỆN BÊN A***( Ký và ghi rõ họ tên)* | **ĐẠI DIỆN BÊN B***(Ký và ghi rõ họ tên)* |